

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

LÊ VĂN TÀU

BIỆN PHÁP QUẢN LÝ CÔNG TÁC
GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP CHO HỌC
SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
HUYỆN CHƯ PĂH, TỈNH GIA LAI

Chuyên ngành: Quản lý Giáo dục
Mã số: 60.14.01.14

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ GIÁO DỤC HỌC

Đà Nẵng - Năm 2015

Công trình được hoàn thành tại
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

Người hướng dẫn khoa học: **TS. TRẦN XUÂN BÁCH**

Phản biện 1: **TS. NGUYỄN QUANG GIAO**

Phản biện 2: **TS. DƯƠNG BẠCH DƯƠNG**

Luận văn được bảo vệ tại Hội đồng bảo vệ luận văn
tốt nghiệp Thạc sĩ Giáo dục học, họp tại Đại học Đà Nẵng vào ngày
12 tháng 9 năm 2015

Có thể tìm hiểu luận văn tại:

- Trung tâm Thông tin - Học liệu, Đại học Đà Nẵng
- Thư viện Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Nghề nghiệp luôn được coi là một trong những yếu tố quan trọng quyết định tương lai của mỗi con người. Vì thế lựa chọn cho mình một ngành nghề phù hợp là vấn đề được nhiều bạn trẻ quan tâm, đặc biệt là học sinh trung học phổ thông (THPT). Trong xã hội hiện nay, học sinh THPT có rất nhiều lựa chọn khi tốt nghiệp: học tiếp đại học, cao đẳng, học nghề, đi làm. Tuy nhiên, hiện nay học sinh phổ thông ra trường thường chọn nghề một cách ngẫu nhiên, theo cảm tính, không có những hiểu biết cần thiết về nghề mà mình có ý định lựa chọn, thiếu ý thức đúng đắn về ngành nghề.

Hiện nay, ở các trường THPT trên địa bàn huyện Chư Păh tỉnh Gia Lai giáo dục hướng nghiệp còn nhiều hạn chế, bất cập. Mặt khác, trên địa bàn huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai chưa có một công trình nghiên cứu khoa học nào về vấn đề quản lý hoạt động giáo dục hướng nghiệp ở trường THPT để phân tích thực trạng, tìm ra những nguyên nhân, từ đó đề ra những biện pháp phù hợp, thiết thực để quản lý công tác giáo dục hướng nghiệp trong các trường THPT một cách hiệu quả.

Xuất phát từ những lý do trên, chúng tôi chọn nghiên cứu đề tài: ***“Biện pháp quản lý công tác giáo dục hướng nghiệp cho học sinh trung học phổ thông huyện Chư Păh tỉnh Gia Lai”***.

2. Mục đích nghiên cứu

Từ kết quả nghiên cứu lý luận và khảo sát, đánh giá thực trạng của vấn đề nghiên cứu, luận văn đề xuất các biện pháp quản lý công tác GDHN cho học sinh các trường THPT huyện Chư Păh tỉnh Gia Lai.

3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu

3.1. Khách thể nghiên cứu

Quản lý công tác GDHN ở trường THPT huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai hiện nay.

3.2. Đối tượng nghiên cứu

Biện pháp quản lý công tác GDHN cho học sinh các trường THPT huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.

4. Phạm vi nghiên cứu

Trong đề tài, do thời gian và điều kiện, chúng tôi chỉ tập trung nghiên cứu công tác GDHN cho học sinh các trường THPT huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai (03 trường).

5. Giả thuyết khoa học

Quản lý công tác GDHN có vai trò hết sức quan trọng. Tuy nhiên trên thực tế, thực trạng quản lý công tác GDHN của HT các trường THPT ở huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai hiện nay còn bộc lộ một số yếu kém, bất cập trên tất cả các khâu, từ khâu tư vấn hướng nghiệp, quản lý hoạt động hướng nghiệp cho đến khâu đầu tư CSVC chưa đáp ứng yêu cầu ... Do đó, chất lượng và hiệu quả GDHN cho học sinh chưa cao, phần lớn các em chưa định hướng đúng trong việc lựa chọn ngành, nghề phù hợp với năng lực bản thân.

Nếu xác lập được cơ sở lý luận và đánh giá đúng thực trạng thì có thể đề xuất được những biện pháp có hiệu quả, sẽ góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả quản lý công tác GDHN của học sinh ở các trường THPT ở huyện Chư Păh.

6. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về quản lý công tác GDHN ở trường THPT.
- Khảo sát, phân tích, đánh giá thực trạng quản lý công tác GDHN của HT các trường THPT huyện Chư Păh.
- Đề xuất các biện pháp quản lý công tác GDHN của HT các

trường THPT huyện Chư Păh.

7. Phương pháp nghiên cứu

Luận văn sử dụng phối hợp các phương pháp nghiên cứu sau:

- Nhóm các phương pháp nghiên cứu lý luận
- Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn:
- Phương pháp lấy ý kiến chuyên gia.
- Phương pháp xử lý bằng thống kê...

8. Cấu trúc luận văn

Luận văn gồm

- **Phần mở đầu**

- **Phần kết quả nghiên cứu:** phần này bố trí thành 3 chương

- **Chương 1:** Cơ sở lý luận về quản lý công tác GDHN ở các trường THPT.

- **Chương 2:** Thực trạng quản lý công tác GDHN ở các trường THPT huyện Chư Păh.

- **Chương 3:** Các biện pháp quản lý công tác GDHN ở các trường THPT huyện Chư Păh.

- **Kết luận và khuyến nghị**

- **Tài liệu tham khảo**

- **Phụ lục**

CHƯƠNG 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ CÔNG TÁC GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP Ở TRƯỜNG THPT

1.1. TỔNG QUAN CÁC NGHIÊN CỨU VỀ VẤN ĐỀ QUẢN LÝ CÔNG TÁC GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP Ở TRƯỜNG THPT

1.1.1. Các nghiên cứu ngoài nước

Theo quan niệm của UNESCO, hướng nghiệp đòi hỏi sự đánh giá dựa trên việc kết hợp những tiêu chí về giáo dục và dự báo về nhân cách tương lai. Nhà trường phải có khả năng vẽ lên một bức tranh rõ nhất về khả năng của mỗi học sinh. Vì vậy, cần phải có những nhà tư vấn hướng nghiệp chuyên môn để giúp học sinh lựa chọn nghề thích hợp, dự báo những khó khăn trong học tập và giải quyết những vấn đề xã hội khi cần.

1.1.2. Các nghiên cứu trong nước

Trong các quan điểm chỉ đạo của chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020 do Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 711/2012/QĐ-TTg ngày 13/6/2012, có nêu rõ “ Hoàn thiện cơ cấu hệ thống giáo dục nghề nghiệp và đại học; điều chỉnh cơ cấu ngành nghề và trình độ đào tạo, nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng nhu cầu nhân lực cho phát triển kinh tế - xã hội; đào tạo ra những con người có năng lực sáng tạo, tư duy độc lập, trách nhiệm công dân, đạo đức và kỹ năng nghề nghiệp, năng lực ngoại ngữ, kỹ luật lao động, tác phong công nghiệp, năng lực tự tạo việc làm và khả năng thích ứng với những biến động của thị trường lao động và một bộ phận có khả năng cạnh tranh trong khu vực và thế giới” [27].

1.2. CÁC KHÁI NIỆM CHÍNH CỦA ĐỀ TÀI

1.2.1. Quản lý

Quản lý là tác động có tổ chức, có hướng đích của chủ thể quản lý lên khách thể quản lý và đối tượng quản lý trong cùng một tổ chức nhằm sử dụng có hiệu quả nhất các tiềm năng, các cơ hội của tổ chức để đạt được mục tiêu đặt ra trong điều kiện biến động của môi trường, làm cho tổ chức vận hành (hoạt động) hiệu quả.

1.2.2. Quản lý giáo dục

QLGD là sự tác động có ý thức, có hệ thống, có kế hoạch và định hướng tới mục đích của chủ thể QL lên đối tượng QL mà chủ yếu là quá trình dạy học và giáo dục ở các trường học.

1.2.3. Giáo dục hướng nghiệp

GDHN là một hệ thống các biện pháp giáo dục của nhà trường, gia đình và xã hội nhằm chuẩn bị cho thế hệ trẻ tư tưởng, trí thức, kỹ năng... để họ góp phần phát huy năng lực, sở trường của từng người, đồng thời cũng góp phần điều chỉnh nguyện vọng của cá nhân, sao cho phù hợp với yêu cầu lao động trong xã hội, giúp các em giải quyết việc chọn nghề cho tương lai một cách có ý thức ngay khi còn ngồi trên ghế nhà trường [11, Tr.16].

1.2.4. Quản lý công tác giáo dục hướng nghiệp ở trường học

Từ khái niệm quản lý giáo dục, ta có thể hiểu khái niệm quản lý hoạt động giáo dục hướng nghiệp trong trường phổ thông là tập hợp các tác động có tổ chức, có kế hoạch, kiểm tra, tổng kết và điều chỉnh có định hướng của chủ thể quản lý đến đội ngũ giáo viên, học sinh, các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường, nhằm thực hiện mục đích giáo dục cho học sinh trong việc chọn ngành, nghề vừa đáp ứng được nhu cầu xã hội và yêu cầu của nghề nghiệp.

1.3. CÔNG TÁC GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP Ở TRƯỜNG THPT

1.3.1. Hệ thống quan điểm chỉ đạo về GDHN dạy nghề cho học sinh phổ thông

1.3.2. Cơ sở khoa học công tác hướng nghiệp

1.3.3. Nhiệm vụ của giáo dục hướng nghiệp

- Nhiệm vụ đầu tiên là: *Giúp các em được làm quen với những nghề cơ bản trong xã hội.*

- Nhiệm vụ thứ hai là: *Phái hình thành được sự hứng thú về nghề*

- Nhiệm vụ thứ ba là: *Giúp học sinh hình thành năng lực nghề nghiệp tương ứng với hứng thú nghề nghiệp đã có.*

- Nhiệm vụ cuối cùng là: *Giáo dục cho học sinh thái độ lao động XHCN, ý thức tôn trọng người lao động thuộc các ngành nghề khác nhau, ý thức tiết kiệm và bảo vệ của công...*

1.3.4. Những nguyên tắc giáo dục hướng nghiệp

Nguyên tắc đảm bảo tính giáo dục của công tác GDHN

Nguyên tắc đảm bảo tính KTTH trong GDHN

Nguyên tắc đảm bảo tính hệ thống và đồng bộ trong quá trình GDHN

Nguyên tắc đảm bảo tính phân hóa và cá biệt trong quá trình GDHN

Nguyên tắc đảm bảo tính thực tiễn của quá trình GDHN

1.3.5. Nội dung GDHN trong nhà trường phổ thông

1.3.6. Hình thức GDHN

1.3.7. Phương pháp tổ chức công tác GDHN

1.4. QUẢN LÝ CÔNG TÁC GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP TRONG NHÀ TRƯỜNG PHỔ THÔNG

1.4.1. Xây dựng kế hoạch GDHN

1.4.2. Tổ chức công tác GDHN

1.4.3. Chỉ đạo, giám sát công tác GDHN

1.4.4. Kiểm tra, đánh giá công tác hướng nghiệp

TIỂU KẾT CHƯƠNG 1

Hoạt động GDHN ở trường THPT là một hoạt động giáo dục giúp HS định hướng nghề nghiệp đúng đắn, lựa chọn con đường lập nghiệp sau khi học xong phổ thông phù hợp với sở trường, nguyện vọng bản thân và nhu cầu xã hội, điều chỉnh động cơ chọn nghề, điều chỉnh hứng thú nghề nghiệp của các em theo xu hướng phân công lao động xã hội

Hiệu quả công tác GDHN phụ thuộc vào nhiều yếu tố, trong đó công tác quản lý của người HT có ý nghĩa rất quan trọng. Xuất phát từ vị trí, chức năng của người HT ở trường THPT, nội dung QL công tác GDHN cần tập trung chủ yếu vào các vấn đề cơ bản: Xây dựng kế hoạch công tác GDHN; quản lý việc tổ chức công tác GDHN của giáo viên và các lực lượng giáo dục khác, quản lý nội dung, chương trình GDHN,... Đó là điều kiện tiên quyết để HT trường THPT làm tốt chức năng QL trong sự nghiệp trồng người của mình.

CHƯƠNG 2
THỰC TRẠNG QUẢN LÝ CÔNG TÁC
GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP CỦA HIỆU TRƯỞNG
CÁC TRƯỜNG THPT HUYỆN CHUPĂH

2.1. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH CHUNG CỦA HUYỆN CHUPĂH

2.1.1. Tình hình kinh tế - xã hội

Huyện Chư Păh, Tỉnh Gia Lai là một huyện mới được tách ra từ huyện IaGrai từ tháng 01 năm 1997. Huyện Chư Păh có tổng cộng 14 xã, 2 thị trấn với tổng diện tích đất tự nhiên 988,68 km², dân số khoảng trên 81.000 người, trong đó có khoảng 30.600 là người dân tộc thiểu số với 7 tôn giáo. Trong giai đoạn 2010 - 2015, huyện Chư Păh đã đạt những thành tựu quan trọng. Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân 5 năm là 12,3%, đạt chỉ tiêu đề ra. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng. Kết cấu hạ tầng được kiện toàn phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững.

2.1.2. Tình hình phát triển giáo dục của huyện Chư Păh

2.1.3. Loại hình trường và quy mô trường lớp các trường THPT

2.1.4. Đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý

2.1.5. Kết quả giáo dục bậc THPT Huyện Chư Păh năm học 2013- 2014

2.2. KHÁI QUÁT VỀ QUÁ TRÌNH KHẢO SÁT

2.3. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC GDHN Ở CÁC TRƯỜNG THPT HUYỆN CHUPĂH

2.3.1. Thực trạng chương trình GDHN

Chương trình GDHN trong nhà trường là chương trình GDHN do Bộ GD & ĐT ban hành. Theo phân phối chương trình

môn GDHN cấp THPT theo hướng giảm tải áp dụng từ năm học 2009-2010 đến nay, mỗi tháng nhà trường phải thực hiện một tiết GDHN (09 tiết GDHN/năm học) cho học sinh.

Tuy nhiên, ở một số thời điểm các trường THPT chưa thực hiện đúng nội dung phân phối chương trình đã ban hành.

Với số lượng và chất lượng nội dung GDHN hiện tại ở các trường THPT không thể giúp học sinh có đầy đủ kiến thức và kỹ năng để đưa ra quyết định đúng đắn khi lựa chọn nghề nghiệp cho tương lai.

2.3.2. Thực trạng sử dụng phương pháp dạy học GDHN

GDHN tạo điều kiện cho HS đối chiếu và quan sát sự phù hợp nếu có giữa bản thân với nghề nghiệp. Tuy nhiên, khi thực hiện dạy GDHN giáo viên chủ yếu dạy theo lối thuyết trình, ít quan tâm sử dụng linh hoạt các biện pháp, đặc biệt là các phương pháp hiện đại: *phương pháp dạy học dự án, phương pháp khám phá, ...* mặc dù GDHN là một lĩnh vực khó, đòi hỏi phải có hiểu biết thực tế, nội dung lại gắn chặt với đời sống xã hội và lao động sản xuất. Việc áp dụng phương pháp thuyết trình đối với môn GDHN khi giáo viên ít có thông tin về nghề nghiệp thường dẫn đến giờ học thiếu sinh động, thiếu kích thích tinh thần say mê học tập của học sinh.

2.3.3. Thực trạng phương tiện và hình thức tổ chức GDHN

Nhà trường không được đầu tư CSVC, phương tiện dạy học riêng cho công tác GDHN và công tác ngoại khóa khác. Giáo viên phụ trách GDHN phải dùng chung CSVC, phương tiện dạy học của các bộ môn khác trong nhà trường. Tài liệu GDHN chủ yếu là sách giáo viên các khối lớp 10, 11, 12 do Bộ GD&ĐT ban hành, các nghị quyết về định hướng phát triển kinh tế xã hội địa phương, thông tin tuyển sinh từ các trường ĐH, CĐ, TCCN,... nên rất thiếu thốn,

không đáp ứng yêu cầu nghiên cứu, tìm hiểu của GV và HS, không phù hợp với thực tiễn công tác GDHN hiện nay.

2.4. THỰC TRẠNG QUẢN LÝ CÔNG TÁC GDHN Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG HUYỆN CHUPĂH

2.4.1. Nhận thức của đội ngũ CBQL, GV và HS về công tác GDHN

Trong giáo dục nói chung, GDHN nói riêng, CBQL và GV là những người trực tiếp biến mục tiêu giáo dục, GDHN thành hiện thực. Vì vậy, nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của GDHN có vai trò rất lớn đối với công tác GDHN ở các trường THPT hiện nay. Nếu công tác giáo dục không được nhận thức đầy đủ, HS sẽ gặp khó khăn trong định hướng nghề nghiệp tương lai của mình, từ đó dẫn tới những quyết định chọn nghề không phù hợp, gây lãng phí rất lớn về thời gian, tiền của cho bản thân, gia đình và xã hội.

2.4.2. Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác GDHN

Xây dựng kế hoạch là chức năng cơ bản đầu tiên của nhà quản lý. Hiệu trưởng các trường THPT là người trực tiếp xây dựng kế hoạch, tổ chức công tác GDHN. Nhưng thực tế hiện nay ở các trường THPT trên địa bàn huyện Chupăh chưa xây dựng kế hoạch riêng cho công tác GDHN mà chủ yếu lồng ghép trong kế hoạch giáo dục của nhà trường.

2.4.3. Quản lý việc tổ chức công tác GDHN

Trong công tác GDHN, nhà trường cần phải hình thành bộ máy tổ chức từ lãnh đạo nhà trường và các bộ phận phụ trách đến GV giảng dạy môn học. Tuy nhiên, thực tế cho thấy trong thời gian qua khâu nhân sự, tổ chức bộ máy về GDHN ở trường THPT là khâu yếu cần được quan tâm.

2.4.4. Chỉ đạo thực hiện công tác GDHN

2.4.5. Kiểm tra, đánh giá kết quả công tác GDHN

2.4.6. Sự phối hợp giữa nhà trường với các lực lượng xã hội trong công tác GDHN

2.4.7. Tổ chức các điều kiện hỗ trợ công tác GDHN

2.5. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ THỰC TRẠNG

2.5.1. Những mặt mạnh

Được sự quan tâm chỉ đạo của Sở GD & ĐT Gia Lai, Huyện ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện Chư Păh; các cấp có thẩm quyền đã có những chính sách cụ thể về đầu tư CSVC, phát triển đội ngũ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục nói chung, công tác GDHN nói riêng.

CBQL và GV đã có nhận thức đúng về ý nghĩa và vai trò quan trọng của hoạt động GDHN trong nhà trường phổ thông, từ đó có những nỗ lực, cố gắng góp phần nâng cao hiệu quả công tác GDHN ở trường THPT.

Ý thức học tập cũng như việc chọn nghề nghiệp trong tương lai của học sinh phần lớn có sự nghiên cứu giữa hứng thú, năng lực, nguyện vọng, sở trường của bản thân.

2.5.2. Những hạn chế

Nhận thức của một bộ phận CBQL, GV, HS và cha mẹ HS ở các trường về công tác GDHN chưa thật sự đầy đủ, chưa thấy được ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác này.

Đội ngũ CBQL, GV phụ trách công tác GDHN hầu hết không được đào tạo mà chủ yếu là bồi dưỡng, tập huấn qua các đợt ngắn ngày; hầu hết GV phụ trách là GVCN, Đoàn thanh niên hoặc giáo viên thiếu tiết theo qui định thì được Hiệu trưởng bố trí dạy môn GDHN nên hiệu quả giảng dạy rất thấp.

Cơ sở vật chất trong các nhà trường như phòng học, phòng chức năng, TBDH, đồ dùng dạy học, sách giáo khoa, sách giáo viên còn thiếu, việc đầu tư CSVC phục vụ cho công tác GDHN còn quá ít.

TIỂU KẾT CHƯƠNG 2

Trên cơ sở khái quát về tình hình KT-XH, giáo dục của huyện Chư Păh tỉnh Gia Lai, luận văn đã tập trung phân tích, đánh giá thực trạng quản lý công tác GDHN ở các trường THPT trên địa bàn huyện Chư Păh trong thời gian qua.

Đề công tác GDHN hoàn thành sứ mệnh lịch sử đối với sự phát triển của huyện nói riêng và cả nước nói chung, đồng thời giúp học sinh phổ thông định hướng và lựa chọn đúng đắn nghề nghiệp, đòi hỏi sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị. Đặc biệt là công tác đầu tư CSVC và đào tạo, bồi dưỡng cho những CBQL và GV, những người trực tiếp tham gia công tác GDHN ở các trường phổ thông trong huyện.

Từ kết quả khảo sát, có thể nhận thấy rằng công tác GDHN của các trường phổ thông đang có nhiều bất cập, hạn chế; công tác GDHN không tạo được hứng thú với học sinh, không thu hút HS tham gia vì không đem lại nhiều lợi ích thiết thực cho học sinh; công tác GDHN ở các trường hiện nay chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội, nhu cầu phát triển nguồn nhân lực của địa phương. Nguyên nhân chủ yếu là do những hạn chế, tồn tại trong quản lý GDHN. Vì vậy, nghiên cứu và đề xuất được các biện pháp quản lý tích cực để nâng cao hiệu quả công tác GDHN là một yêu cầu cấp thiết đối với các trường.

CHƯƠNG 3

CÁC BIỆN PHÁP QUẢN LÝ CÔNG TÁC GDHN CỦA HIỆU TRƯỞNG CÁC TRƯỜNG THPT HUYỆN CHƯ PĂH

3.1. NGUYÊN TẮC ĐỀ XUẤT CÁC BIỆN PHÁP

3.1.1. Nguyên tắc đảm bảo tính mục tiêu

3.1.2. Nguyên tắc đảm bảo tính thực tiễn

3.1.3. Nguyên tắc đảm bảo tính hiệu quả

3.1.4. Nguyên tắc đảm bảo tính khả thi

3.2. CÁC BIỆN PHÁP QUẢN LÝ CÔNG TÁC GDHN Ở TRƯỜNG THPT HUYỆN CHƯ PĂH

3.2.1. Nâng cao nhận thức về công tác GDHN cho CBQL, GV và các lực lượng giáo dục khác

a. Ý nghĩa của biện pháp

Nhằm làm cho mỗi CBQL, GV, HS, cha mẹ học sinh và các lực lượng giáo dục khác trong xã hội nhận thức được vị trí, vai trò của công tác GDHN trong nhà trường phổ thông. Đây là khâu đầu tiên nhằm tạo ra sự nhất quán về ý nghĩa, mục tiêu nội dung, phương pháp, cách tiến hành của quá trình tổ chức, QL công tác GDHN.

b. Nội dung và cách thực hiện biện pháp

Tập trung tuyên truyền các vấn đề sau:

- Về mục tiêu của công tác GDHN.
- Nội dung của công tác GDHN trong nhà trường phổ thông.

c. Điều kiện thực hiện biện pháp

Công tác tuyên truyền cần phải thường xuyên được đổi mới về nội dung, hình thức để thu hút đối tượng, hoạt động tuyên truyền phải được thực hiện thường xuyên, liên tục để đảm bảo hiệu quả lâu dài và ổn định.

3.2.2. Đổi mới công tác kế hoạch hóa GDHN

a. Ý nghĩa của biện pháp

Nhằm đảm bảo tính hệ thống, tính liên tục và ổn định của công tác, loại trừ sự tùy tiện, tự do trong quá trình tổ chức GDHN. Kế hoạch hóa GDHN giúp nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch, tránh sự chông chéo và mang lại hiệu quả cao.

b. Nội dung và cách thực hiện biện pháp

Nghiên cứu kỹ các văn bản, chỉ thị, hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT và tình hình thực tế của địa phương, của nhà trường để xác định các mục tiêu cần đạt được trong quá trình tổ chức công tác GDHN.

c. Điều kiện thực hiện biện pháp

Bản kế hoạch phải có mục tiêu rõ ràng, có lộ trình, bước đi cụ thể, có các điều kiện đảm bảo cho kế hoạch được thực hiện, có sự phân công rạch ròi, có sự phối hợp chặt chẽ và có kế hoạch kiểm tra cụ thể, hợp lý.

3.2.3. Cải tiến nội dung, đổi mới phương pháp và các hình thức tổ chức công tác GDHN

a. Ý nghĩa của biện pháp

Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức GDHN hiện nay đã trở thành yêu cầu bức thiết, là một trong những điều kiện quyết định sự thành công của công tác GDHN ở các trường THPT huyện Chư Păh tỉnh Gia Lai.

b. Nội dung và cách thực hiện biện pháp

Nội dung hướng nghiệp phải xuất phát từ nhu cầu đặt ra, cần phải có kế hoạch biên soạn chương trình sinh hoạt hướng nghiệp, sinh hoạt ngoại khóa với phần trọng tâm theo quy định của Bộ Giáo dục – Đào tạo và các kỹ năng mềm phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương.

c. Điều kiện thực hiện biện pháp

Nhà trường chỉ đạo đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức GDHN cần phải bám sát mục tiêu, nội dung chương trình GDHN.

3.2.4. Nâng cao hiệu quả công tác GDHN chính khóa và ngoại khóa

a. Ý nghĩa của biện pháp

Giúp HS hình thành năng lực nghề nghiệp, hiểu được thế giới nghề nghiệp, từ đó HS lựa chọn cho mình một hướng đi, một nghề phù hợp với năng lực, sự hứng thú và phù hợp với yêu cầu của xã hội.

b. Nội dung và cách thực hiện biện pháp

Hiệu trưởng có kế hoạch tổ chức, phân công GV nghiên cứu các phương pháp tổ chức công tác GDHN cho HS, cung cấp cho các em bản đồ nghề, những yêu cầu cần thiết khi chọn nghề.

c. Điều kiện thực hiện biện pháp

Ban hướng nghiệp thực hiện các hoạt động ngoại khóa phải đa dạng về loại hình, sử dụng nhiều phương pháp và tập trung vào những nội dung trọng tâm của GDHN để thu hút HS tham gia.

3.2.5. Tăng cường xã hội hóa công tác giáo dục HN

a. Ý nghĩa của biện pháp

Giúp cho các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nhà trường nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm của mình trong việc tham gia các hoạt động giáo dục nói chung, GDHN nói riêng.

b. Nội dung và cách thực hiện biện pháp

GDHN vừa là vấn đề cơ bản, vừa cấp bách trong toàn bộ sự nghiệp giáo dục thế hệ tương lai. Vì vậy nó là trách nhiệm của mọi lực lượng giáo dục: Nhà trường, gia đình, các trung tâm Giáo dục thường xuyên – dạy nghề, các tổ chức xã hội và cá nhân được tiến hành thông qua mọi hoạt động của nhà trường.

c. Điều kiện thực hiện biện pháp

Hiệu trưởng phải chủ động xây dựng kế hoạch thể hiện rõ vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nhà trường.

3.2.6. Tổ chức các điều kiện hỗ trợ trong công tác GDHN *a/ Ý nghĩa của biện pháp*

CSVC, trang thiết bị dạy học, nguồn tài chính phục vụ cho việc dạy học, các chế định,... góp phần nâng cao chất lượng GDHN ở trường THPT.

b. Nội dung và cách thực hiện biện pháp

Các nhà trường phải xây dựng đủ phòng học lý thuyết và thực hành. Từng bước nâng cấp các trang thiết bị theo hướng chuẩn hóa nhằm phục vụ giảng dạy GDHN. Bố trí nguồn tài chính để bồi dưỡng đội ngũ GV, phát triển CSVC, đầu tư TBDH, tham quan các cơ sở sản xuất, nhà máy.

c. Điều kiện thực hiện biện pháp

Tích cực tham mưu với Sở GD&ĐT Gia Lai để đảm bảo về nguồn nhân lực, nguồn tài chính, đảm bảo các điều kiện về CSVC, thiết bị, sách giáo khoa, tài liệu,...

3.2.7. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả công tác GDHN

a. Ý nghĩa của biện pháp

Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá để các cá nhân, tiểu ban chủ động hoàn thành các yêu cầu nhiệm vụ kế hoạch đã đề ra.

b. Nội dung và cách thực hiện biện pháp

Sau khi có kế hoạch, Hiệu trưởng kiện toàn các tiểu ban, ban hành qui chế làm việc của ban GDHN, trong đó qui định rõ nhiệm vụ, chức năng, quyền hạn các thành viên trong ban và các điều kiện cần thiết để hỗ trợ cho ban GDHN hoạt động thuận lợi.

c. Điều kiện thực hiện biện pháp

Công tác kiểm tra phải được xác định rõ mục tiêu và có kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với điều kiện nhà trường.

3.3. MỐI QUAN HỆ GIỮA CÁC BIỆN PHÁP

Trên đây là các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả QL công tác GDHN ở trường THPT huyện Chư Păh tỉnh Gia Lai. Các biện pháp này dựa trên cơ sở vận dụng các nguyên tắc, các chức năng quản lý và từ kết quả khảo sát thực trạng của vấn đề nghiên cứu. Ngoài tính độc lập tương đối của nó, chúng còn có mối quan hệ chi phối và phụ thuộc lẫn nhau và chỉ có thể mang lại hiệu quả cao khi chúng được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có sự quan tâm phối hợp của lãnh đạo Đảng, chính quyền, các cơ quan đoàn thể, các doanh nghiệp, Ban đại diện CMHS... cùng với sự nỗ lực phấn đấu không ngừng của mỗi CBQL.

Trong các biện pháp nêu trên, biện pháp nâng cao nhận thức cho các lực lượng GDHN về ý nghĩa, sự cần thiết của việc thực hiện công tác GDHN cho học sinh các trường THPT huyện Chư Păh tỉnh Gia Lai là biện pháp rất quan trọng, có ý nghĩa quyết định đối với công tác GDHN của các trường. Vì nếu nhận thức đúng đắn thì sẽ dẫn đến hành động đúng, hiệu quả mang lại rất khả quan. Biện pháp đổi mới kế hoạch hóa công tác GDHN mang ý nghĩa then chốt đối với công tác QLGDHN. Tuy nhiên, trong từng điều kiện và thời điểm cụ thể mỗi biện pháp mang một tính chất khác nhau, có khi biện pháp này mang tính cấp thiết nhưng biện pháp khác mang tính cơ bản hoặc then chốt và ngược lại.

Để thực tốt công tác QLGDHN trong nhà trường, Hiệu trưởng cần chỉ đạo các bộ phận, tổ chức thực hiện tốt các biện pháp bồi dưỡng năng lực chuyên môn nghiệp vụ sư phạm về GDHN cho cán bộ, giáo viên và biện pháp đổi mới phương pháp và hình thức tổ

chức GDHN trong nhà trường đồng thời bản thân Hiệu trưởng phải tích cực, chủ động hơn nữa trong tham mưu với lãnh đạo ngành, địa phương, phối hợp với các tổ chức, cá nhân nhằm thực hiện tốt các biện pháp quản lý công tác phối hợp giữa các lực lượng tham gia công tác GDHN trong nhà trường. Thực hiện tốt các biện pháp quản lý này có thể xem là điều kiện để cán bộ QL phát huy được sức mạnh tổng hợp để hoàn thành tốt hơn công tác QL của mình.

Tuy nhiên, để nâng cao chất lượng, hiệu quả QL công tác GDHN, Hiệu trưởng cần thực hiện đồng bộ các biện pháp đã đề xuất ở trên. Vì các biện pháp này có mối quan hệ mật thiết với nhau và có sự hỗ trợ lẫn nhau một cách tích cực, giúp cho cán bộ QL phát huy sức mạnh của các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường trong việc tổ chức công tác GDHN, đảm bảo tính phong phú, đa dạng về nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức các hoạt động, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác GDHN trong nhà trường.

3.4. KHẢO NGHIỆM TÍNH CẤP THIẾT VÀ TÍNH KHẢ THI CỦA CÁC BIỆN PHÁP

3.4.1. Mục đích, nội dung, hình thức, đối tượng khảo nghiệm

a. Mục đích khảo nghiệm

Nhằm đánh giá các biện pháp QLGDHN cho HS trong các trường THPT có tính cấp thiết và tính khả thi ở mức độ nào.

b. Hình thức và đối tượng khảo nghiệm

Để tiến hành khảo nghiệm, chúng tôi đã phát phiếu trưng cầu ý kiến đến Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, trưởng phó các đoàn thể, GV làm công tác HN, GVCN lớp ở các trường THPT huyện Chu Păh tỉnh Gia Lai.

3.4.2. Kết quả khảo nghiệm

a. Về tính cấp thiết

b. Về tính khả thi

Bảng 3.1. Tổng hợp kết quả khảo nghiệm nhận thức về tính cấp thiết, tính khả thi của các biện pháp.

Nội dung các biện pháp	Đánh giá											
	Rất cấp thiết		Cấp thiết		Không cấp thiết		Rất khả thi		Khả thi		Không khả thi	
	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
Biện pháp 1	54	63,53	31	36,47	00	00	45	52,94	39	45,88	01	1,18
Biện pháp 2	49	57,65	36	42,35	00	00	38	44,71	43	50,59	04	4,70
Biện pháp 3	48	56,47	36	42,35	01	1,18	34	40,00	47	55,29	04	4,71
Biện pháp 4	37	43,53	44	51,76	04	4,71	27	31,76	52	61,18	06	7,06
Biện pháp 5	31	36,47	49	57,65	05	5,88	26	30,59	54	63,53	05	5,88
Biện pháp 6	28	32,94	51	60,00	06	7,06	29	34,12	51	60,00	05	5,88
Biện pháp 7	38	44,71	44	51,76	03	3,53	40	47,05	42	49,41	03	3,54

Kết quả khảo nghiệm nhận thức về tính cấp thiết, khả thi của các biện pháp đề xuất, nhìn tổng thể đã thu được sự nhất trí cao của các đối tượng khảo nghiệm.

TIÊU KẾT CHƯƠNG 3

Từ kết quả nghiên cứu lý luận và khảo sát thực trạng của vấn đề nghiên cứu, luận văn đã đề xuất 7 biện pháp như đã trình bày ở trên. Để tăng cường quản lý công tác GDHN của Hiệu trưởng các trường THPT huyện Chư Păh tỉnh Gia Lai cần phải tiến hành đổi mới một cách đồng bộ các khâu của công tác này, đó là xây dựng kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra, đánh giá. Tất cả các biện pháp đổi mới phải phù hợp chương trình GDHN trong nhà trường THPT, phù hợp với tình hình chung của HS như trình độ, đặc điểm tâm sinh lý, hoàn cảnh kinh tế... phù hợp với điều kiện đội ngũ, CSVC, tài

chính của nhà trường, phù hợp với tình hình phát triển KT-XH của địa phương.

Qua khảo nghiệm, ý kiến của cán bộ QL, giáo viên tham gia công tác GDHN đều đánh giá cao về tính cấp thiết và tính khả thi của các biện pháp. Như vậy, Hiệu trưởng các trường THPT huyện Chư Păh tỉnh Gia Lai có thể vận dụng các biện pháp này một cách khoa học, phù hợp điều kiện thực tế của từng trường để góp phần QL tốt công tác GDHN ở trường mình.

KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1. KẾT LUẬN

Công tác GDHN cho học sinh THPT có vai trò rất quan trọng đối với nhà trường, bản thân HS, và toàn xã hội. Làm tốt công tác GDHN không chỉ giúp cho nhà trường thực hiện được mục tiêu giáo dục toàn diện mà còn góp phần quan trọng vào phát triển nguồn nhân lực cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Qua nghiên cứu thực trạng công tác giáo dục hướng nghiệp và quản lý công tác GDHN cho học sinh THPT ở các trường THPT huyện Chư Păh tỉnh Gia Lai đã cho thấy, những thành quả Giáo dục - Đào tạo của huyện trong những năm qua, nhưng vẫn còn tồn tại những hạn chế, khó khăn cần khắc phục trong nhiệm vụ GDHN cho học sinh THPT như sau:

Nhận thức của các lực lượng xã hội, cũng như của một số giáo viên và cán bộ quản lý ở các trường còn xem nhẹ công tác GDHN.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên chưa đáp ứng được yêu cầu, đòi hỏi của công tác GDHN.

Việc tổ chức thực hiện nội dung, sinh hoạt hướng nghiệp chưa đầy đủ, chưa đồng bộ và chưa toàn diện, GDHN thông qua lao động sản xuất, qua hoạt động ngoại khóa chưa được nhà trường quan tâm đúng mức. Chương trình dạy nghề phổ thông còn bất cập, chỉ nhằm mục đích được cộng vào điểm thi tốt nghiệp mà không mang lại ý nghĩa cho công tác GDHN.

Việc lập kế hoạch GDHN, tổ chức thực hiện và kiểm tra của cán bộ quản lý còn hạn chế, chưa đi vào chiều sâu, chưa thúc đẩy được quá trình tự kiểm tra và điều chỉnh của giáo viên.

Nguồn tài chính phục vụ cho công tác GDHN còn hạn hẹp, cơ chế chính sách đối với người dạy, kinh phí tổ chức GDHN còn chưa thực sự thỏa đáng.

Để công tác GDHN phát huy được hiệu quả, thu hút ngày càng nhiều HS tham gia và đặc biệt là đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương thì cần thiết thực hiện đồng bộ các biện pháp QL, tập trung vào những vấn đề sau:

- Nâng cao nhận thức cho các lực lượng GDHN về ý nghĩa, sự cần thiết của việc thực hiện công tác GDHN. Các chủ trương, định hướng về GDHN phải được cụ thể hóa thành kế hoạch có lộ trình, bước đi cụ thể, có các điều kiện đảm bảo các lực lượng tham gia GDHN đủ khả năng hoàn thành các nhiệm vụ đề ra.

- Thực hiện tốt việc cải tiến nội dung, đổi mới phương pháp và các hình thức tổ chức công tác GDHN.

- Tích cực tham mưu với ngành và lãnh đạo địa phương, tranh thủ các nguồn tài trợ để đảm bảo các điều kiện tốt nhất về nhân lực, CSVC, tài chính, cho công tác GDHN trong nhà trường.

- Thường xuyên, kiểm tra, đánh giá kết quả công tác GDHN để kịp thời phát huy những nhân tố tích cực, chấn chỉnh những hạn chế, yếu kém góp phần đưa công tác GDHN đạt kết quả cao hơn.

2. KHUYẾN NGHỊ

2.1. Đối với Bộ Giáo dục và Đào tạo

Cần ban hành các văn bản pháp lý có tính ổn định lâu dài về chương trình, nội dung GDHN trong các trường THPT; các văn bản qui định trách nhiệm, quyền lợi cụ thể cho các cơ quan có liên quan đến việc triển khai chương trình GDHN trong nhà trường THPT.

Có kế hoạch cho phép và chỉ đạo các trường sư phạm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ GV giảng dạy môn GDHN trong trường THPT theo hướng chuẩn hóa về trình độ chuyên môn, kỹ năng hướng nghiệp,...

Tăng cường công tác QL, chỉ đạo, đầu tư trang thiết bị, đặc biệt là tài chính cho các cơ sở giáo dục tại các địa phương.

2.2. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo Gia Lai

Tăng cường công tác QL, chỉ đạo và giám sát việc triển khai và thực hiện chương trình GDHN ở các trường THPT. Có kế hoạch tham mưu với các cơ quan hữu quan huy động các lực lượng xã hội tham gia tích cực có hiệu quả vào công tác GDHN.

Tăng cường đầu tư CSVC, trang thiết bị dạy học, tạo điều kiện bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ CBQL, GV tham gia GDHN ở các trường THPT.

2.3. Đối với Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện Chư Păh

Chỉ đạo phòng Lao động thương binh xã hội huyện, các đoàn thể, hội nghề nghiệp,... tích cực phối hợp với các trường THPT tham gia vào các hoạt động GDHN cho HS.

Công khai các quyết định quy hoạch, chiến lược phát triển kinh tế, văn hóa xã hội của huyện để các lực lượng tham gia công tác GDHN có điều kiện cập nhật kịp thời thông tin nghề nghiệp, thị trường lao động, nhu cầu nguồn nhân lực của địa phương.

2.4. Đối với Ban Giám hiệu các trường THPT huyện Chư Păh

Nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm của người cán bộ QL là phải điều hành, QL một cách toàn diện, phải coi HN như một môn học và đồng thời được coi như một hoạt động có trong tiết dạy các môn học khác.

Tăng cường các mối quan hệ với các cơ sở đào tạo nghề tại địa phương, chủ động phối hợp với các lực lượng tham gia GDHN ngoài nhà trường để đa dạng hóa các hình thức GDHN.

Xây dựng cơ chế khen thưởng để kịp thời động viên, khuyến khích cán bộ GV hoàn thành tốt công tác GDHN.